

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Bệnh viện đa khoa Tâm Trí Quảng Nam  
2. Địa chỉ: Khối Phố Long Xuyên 1, xã Nam Phước, thành phố Đà Nẵng  
3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 từ thứ Hai đến Chủ nhật  
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

| STT | Họ và tên         | Số giấy phép hành<br>nghề/Số chứng chỉ hành<br>nghề * | Phạm vi hành nghề **                                                           | Thời gian đăng ký<br>hành nghề tại cơ sở khám bệnh,<br>chữa bệnh ***                                                       | Vị trí chuyên môn<br>****                                                                                       | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ<br>sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****                                                                                                                                                               | Ghi chú ***** |
|-----|-------------------|-------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------|
| 1   | Võ Văn Chính      | 000349/QNA-CCHN                                       | Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ<br>khoa                                           | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phần công | Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh<br>chuyên khoa Phụ Sản – Người<br>chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ<br>thuật của cơ sở | PK Sản Phụ khoa (Địa chỉ: Xã Điện<br>Nam Bắc, thị xã Điện Bàn);<br>Thời gian làm việc:<br>17h30 đến 21h00 (Thứ 2 đến chủ nhật)<br>(Trừ thời gian KCB ngoài giờ và<br>thường trực theo phần công tại Bệnh<br>viện ĐK Tâm Trí Quảng Nam) |               |
| 2   | Nguyễn Nhật Long  | 008912/QNA-CCHN                                       | Thực hiện theo Thông tư số<br>10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày<br>27/05/2015          | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phần công | Y sĩ đa khoa - Khoa Hồi sức cấp<br>cứu                                                                          | Không                                                                                                                                                                                                                                  |               |
| 3   | Huỳnh Thị Lắm     | 000525/QNA-GPHN                                       | Điều dưỡng                                                                     | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phần công | Điều dưỡng viên - Khoa Hồi sức<br>cấp cứu                                                                       | Không                                                                                                                                                                                                                                  |               |
| 4   | Nguyễn Thanh Viên | 006123/QNA-CCHN                                       | Thực hiện theo Thông tư số<br>10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày<br>27/05/2015          | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phần công | Điều dưỡng viên - Khoa Hồi sức<br>cấp cứu                                                                       | Không                                                                                                                                                                                                                                  |               |
| 5   | Lê Thị Định       | 001734/ĐNA-CCHN                                       | Thực hiện theo Thông tư số<br>41/2005/QĐ-BNV ngày<br>22/04/2005                | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phần công | Điều dưỡng viên - Khoa Hồi sức<br>cấp cứu                                                                       | Không                                                                                                                                                                                                                                  |               |
| 6   | Mạc Thị Thủy Bông | 008929/QNA-CCHN                                       | Thực hiện theo Thông tư số<br>26/2015/TTLTBYT-BNV ngày<br>07 tháng 10 năm 2015 | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phần công | Điều dưỡng viên - Khoa Chẩn<br>đoán hình ảnh                                                                    | Không                                                                                                                                                                                                                                  |               |

| STT | Họ và tên          | Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề * | Phạm vi hành nghề **                                                                                                                                                      | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***                                                          | Vị trí chuyên môn ****                                                                                                  | Thời gian đăng ký hành nghề khác tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác ***** | Ghi chú ***** |
|-----|--------------------|-------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------|
| 7   | Trần Ngô Thị Ly    | 008706/QNA-CCHN                                 | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức                                                                                                                           | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Gây mê hồi sức - Khoa Gây mê hồi sức                                                        | Không                                                                      |               |
| 8   | Trần Dân Tiên      | 000796/QNA-CCHN                                 | Đa khoa                                                                                                                                                                   | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Điều dưỡng trưởng - Khoa Gây mê hồi sức                                                                                 | Không                                                                      |               |
| 9   | Nguyễn Thị Luyến   | 008770/QNA-CCHN                                 | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015                                                                                                 | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Điều dưỡng viên - Khoa Gây mê hồi sức                                                                                   | Không                                                                      |               |
| 10  | Nguyễn Đức Vinh    | 100543/CCHN-BQP                                 | Y sỹ đa khoa                                                                                                                                                              | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Điều dưỡng viên - Khoa Gây mê hồi sức                                                                                   | Không                                                                      |               |
| 11  | Nguyễn Thị Thủy    | 009251/QNA-CCHN                                 | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015                                                                                                 | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Điều dưỡng viên Gây mê - Hồi sức - Khoa Gây mê hồi sức                                                                  | Không                                                                      |               |
| 12  | Nguyễn Mỹ Hòa      | 043547/HCM-CCHN                                 | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp                                                                                                                             | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Bác sĩ Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Nội - Khoa Nội - Người phụ trách bộ phận chuyên môn khoa Nội                     | Không                                                                      |               |
| 13  | Nguyễn Thị Mỹ Dung | 007609/QNA-CCHN                                 | Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa<br>Bổ sung phạm vi hành nghề:<br>Chuyên Khoa Hồi sức cấp cứu<br>(Quyết định số: 203/QĐ-SYT ngày 04/03/2025 vv điều chỉnh phạm vi hành nghề) | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa: Hồi sức cấp cứu - Trưởng khoa Hồi sức cấp cứu                                     | Không                                                                      |               |
| 14  | Nguyễn Thị Kim Anh | 040090/BYT-CCHN                                 | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội                                                                                                                                      | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa - Trưởng khoa - Khoa Khám bệnh - Người phụ trách bộ phận chuyên môn khoa Khám bệnh | Không                                                                      |               |
| 15  | Trần Thị Huệ       | 005887/QNA-CCHN                                 | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015                                                                                                 | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Điều dưỡng viên - Khoa Nội                                                                                              | Không                                                                      |               |

| STT | Họ và tên             | Số giấy phép hành<br>nghề/số chứng chỉ hành<br>nghề * | Phạm vi hành nghề **                                                            | Thời gian đăng ký<br>hành nghề tại cơ sở khám bệnh,<br>chữa bệnh ***                                                       | Vị trí chuyển môn<br>****                                 | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ<br>sở khám bệnh, chữa bệnh khác ***** | Ghi chú ***** |
|-----|-----------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|---------------|
| 16  | Trần Thị Bích Phượng  | 000753/QNA-GPHN                                       | Điều dưỡng                                                                      | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Điều dưỡng viên- Khoa Nội                                 | Không                                                                    |               |
| 17  | Lê Trọng Hữu          | 009212/QNA-CCHN                                       | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên<br>khoa Nhi                                         | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh<br>Nhi khoa - Khoa Nhi        | Không                                                                    |               |
| 18  | Phạm Thị Ngọc Bích    | 006122/QNG-CCHN                                       | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên<br>khoa Nhi                                         | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh<br>Nhi khoa - Khoa Nhi        | Không                                                                    |               |
| 19  | Nguyễn Thị Thanh Tâm  | 004686/QNA-CCHN                                       | Điều dưỡng đa khoa                                                              | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Điều dưỡng - Điều dưỡng trưởng -<br>Khoa Nhi              | Không                                                                    |               |
| 20  | Nguyễn Thị Ngân       | 006723/QNA-CCHN                                       | Thực hiện theo Thông tư số<br>26/2015/TTLT.BYT-BNV ngày<br>07 tháng 10 năm 2015 | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Điều dưỡng viên-Điều dưỡng<br>trưởng-Khoa Hồi sức cấp cứu | Không                                                                    |               |
| 21  | Phạm Thị Như Trang    | 007500/ĐNA-CCHN                                       | Thực hiện theo Thông tư số<br>26/2015/TTLT.BYT-BNV ngày<br>07 tháng 10 năm 2015 | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Điều dưỡng viên - Khoa Nhi                                | Không                                                                    |               |
| 22  | Nguyễn Thị Tường Vi   | 006662/QNA-CCHN                                       | Thực hiện theo Thông tư số<br>26/2015/TTLT.BYT-BNV ngày<br>07 tháng 10 năm 2015 | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Điều dưỡng viên - Khoa Nhi                                | Không                                                                    |               |
| 23  | Nguyễn Thị Mỹ Dung    | 008082/QNA-CCHN                                       | Thực hiện theo Thông tư số<br>10/2015/TTLT.BYT-BNV ngày<br>27/05/2015           | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Điều dưỡng viên - Khoa Nhi                                | Không                                                                    |               |
| 24  | Nguyễn Thị Thanh Xuân | 008378/QNA-CCHN                                       | Thực hiện theo Thông tư số<br>26/2015/TTLT.BYT-BNV ngày<br>07 tháng 10 năm 2015 | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Điều dưỡng viên - Khoa Nhi                                | Không                                                                    |               |

| STT | Họ và tên              | Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề * | Phạm vi hành nghề **                                                      | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***                                                        | Vị trí chuyên môn ****                               | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác ***** | Ghi chú ***** |
|-----|------------------------|-------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|---------------|
| 25  | Nguyễn Thị Thu Sương   | 005922/QNA-CCHN                                 | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>(Từ thứ 2 đến thứ 7)<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Điều dưỡng viên - Khoa Nhi                           | Không                                                                 |               |
| 26  | Võ Thị Thu Ly          | 000332/QNA-CCHN                                 | Điều dưỡng đa khoa                                                        | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>(Từ thứ 2 đến thứ 7)<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Điều dưỡng viên - Điều dưỡng trưởng - Khoa Ngoại     | Không                                                                 |               |
| 27  | Lê Thị Kim Cúc         | 006725/QNA-CCHN                                 | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>(Từ thứ 2 đến thứ 7)<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Điều dưỡng viên - Điều dưỡng trưởng - Khoa Nội       | Không                                                                 |               |
| 28  | Lê Thị Đức             | 007763/ĐNA-CCHN                                 | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>(Từ thứ 2 đến thứ 7)<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Điều dưỡng viên - Khoa Ngoại                         | Không                                                                 |               |
| 29  | Thái Thu Thảo          | 006988/QNA-CCHN                                 | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>(Từ thứ 2 đến thứ 7)<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Điều dưỡng viên - Khoa Hồi sức cấp cứu               | Không                                                                 |               |
| 30  | Lương Thị Nguyệt Thanh | 004539/QNA-CCHN                                 | Điều dưỡng đa khoa                                                        | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>(Từ thứ 2 đến thứ 7)<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Điều dưỡng viên - Khoa Ngoại                         | Không                                                                 |               |
| 31  | Võ Thị Ái Nghĩa        | 008357/QNA-CCHN                                 | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>(Từ thứ 2 đến thứ 7)<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Điều dưỡng viên - Khoa Ngoại                         | Không                                                                 |               |
| 32  | Võ Thị Thanh Tâm       | 004206/QNA-CCHN                                 | Điều dưỡng đa khoa                                                        | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>(Từ thứ 2 đến thứ 7)<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Điều dưỡng viên - Khoa Hồi sức cấp cứu               | Không                                                                 |               |
| 33  | Huỳnh Thị Lệ Quyên     | 001339/ĐNA-CCHN                                 | Thực hiện theo Thông tư số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005                 | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>(Từ thứ 2 đến thứ 7)<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Điều dưỡng viên - Điều dưỡng trưởng - Khoa Khám bệnh | Không                                                                 |               |

| STT | Họ và tên        | Số giấy phép hành<br>nghề/Số chứng chỉ hành<br>nghề * | Phạm vi hành nghề **                                                            | Thời gian đăng ký<br>hành nghề tại cơ sở khám bệnh,<br>chữa bệnh ***                                                       | Vị trí chuyên môn<br>****                                                                                                           | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ<br>sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****                                                                                                                                                                                                                               | Ghi chú ***** |
|-----|------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------|
| 34  | Nguyễn Ngọc Bách | 006054/QNA-CCHN                                       | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên<br>khoa Sản Phụ khoa                                | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh<br>Sản phụ khoa - Trưởng khoa -<br>Khoa Phụ Sản - Người phụ trách<br>bộ phận chuyên môn khoa Phụ<br>sản | PKCK Phụ sản (Địa chỉ: Thôn Phú Mỹ,<br>xã Quế Xuân 2, huyện Quế Sơn, tỉnh<br>Quảng Nam)<br>Thời gian làm việc: 11h40 - 12h50,<br>17h00 - 20h00 (Thứ 2 đến thứ 7);<br>07h00 - 20h00 (Chủ nhật);<br>(Trừ thời gian KCB ngoài giờ và<br>thường trực theo phân công tại Bệnh<br>viện ĐK Tâm Trí Quảng Nam) |               |
| 35  | Vũ Văn Minh      | 008586/QNA-CCHN                                       | Khám bệnh, chữa bệnh Phụ sản                                                    | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh<br>Sản phụ khoa - Khoa Phụ sản                                                                          | Không                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |               |
| 36  | Trần Thị Tiên    | 000382/QNA-CCHN                                       | Chuyên khoa Hộ sinh                                                             | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Hộ sinh - Khoa Phụ sản                                                                                                              | Không                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |               |
| 37  | Nguyễn Thị Tài   | 000726/QNA-GPHN                                       | Hộ sinh                                                                         | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Hộ sinh – Hộ sinh trưởng - Khoa<br>Phụ sản                                                                                          | Không                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |               |
| 38  | Lương Thị Ly     | 007739/ĐNA-CCHN                                       | Thực hiện theo Thông tư số<br>26/2015/TTLT.BYT-BNV ngày<br>07 tháng 10 năm 2015 | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Hộ sinh - Khoa Phụ sản                                                                                                              | Không                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |               |
| 39  | Trần Thị Quyên   | 003206/QNA-CCHN                                       | Thực hiện theo Thông tư số<br>26/2015/TTLT.BYT-BNV ngày<br>07 tháng 10 năm 2015 | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Hộ sinh - Khoa Phụ sản                                                                                                              | Không                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |               |
| 40  | Hồ Thị Thu       | 000723/QNA-GPHN                                       | Hộ sinh                                                                         | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Hộ sinh - Khoa Phụ sản                                                                                                              | Không                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |               |
| 41  | Nguyễn Thị Xuân  | 003927/QNA-CCHN                                       | Sản phụ khoa                                                                    | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Hộ sinh - Khoa Phụ sản                                                                                                              | Không                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |               |

| STT | Họ và tên          | Số giấy phép hành<br>nghề/Số chứng chỉ hành<br>nghề * | Phạm vi hành nghề **                                                                                                                                                                                                                     | Thời gian đăng ký<br>hành nghề tại cơ sở khám bệnh,<br>chữa bệnh ***                                                       | Vị trí chuyên môn<br>****                                                                                                                                                                      | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ<br>sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****                                                                                                                                                                                                                             | Ghi chú<br>***** |
|-----|--------------------|-------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|
| 42  | Trần Thị Thu Vân   | 000387/QNA-CCHN                                       | Chuyên khoa Hộ sinh                                                                                                                                                                                                                      | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Hộ sinh - Khoa Phụ sản                                                                                                                                                                         | Không                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                  |
| 43  | Lưu Thị Phụng      | 000706/QNA-GPHN                                       | Hộ sinh                                                                                                                                                                                                                                  | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Hộ sinh - Khoa Phụ sản                                                                                                                                                                         | Không                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                  |
| 44  | Trịnh Thị Thu Hiệp | 008963/QNA-CCHN                                       | Thực hiện theo Thông tư số<br>26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày<br>07 tháng 10 năm 2015                                                                                                                                                          | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Hộ sinh - Khoa Phụ sản                                                                                                                                                                         | Không                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                  |
| 45  | Trần Thị Cẩm Vân   | 002380/QNA-CCHN                                       | Thực hiện theo Thông tư số<br>12/2011/TT-BYT ngày<br>15/03/2011                                                                                                                                                                          | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Hộ sinh - Khoa Phụ sản                                                                                                                                                                         | Không                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                  |
| 46  | Đặng Thị Minh Tâm  | 046201/HCM-CCHN                                       | Thực hiện theo Thông tư số<br>26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày<br>07 tháng 10 năm 2015                                                                                                                                                          | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Hộ sinh - Khoa Phụ sản                                                                                                                                                                         | Không                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                  |
| 47  | Nguyễn Thị Tuyền   | 000724/QNA-GPHN                                       | Hộ sinh                                                                                                                                                                                                                                  | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Hộ sinh - Khoa Phụ sản                                                                                                                                                                         | Không                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                  |
| 48  | Tống Truyền        | 001796/QNA-CCHN                                       | Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ<br>truyền ; Bổ sung phạm vi chuyên<br>môn khám bệnh, chữa bệnh Phục<br>hồi chức năng (Quyết định số:<br>3429/QĐ-SYT ngày 13/11/2017<br>về bổ sung phạm vi hoạt động<br>chuyên môn khám bệnh, chữa<br>bệnh) | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Y<br>học cổ truyền, Phục hồi chức năng<br>-Trưởng khoa - Khoa Y học cổ<br>truyền và Phục hồi chức năng -<br>Người phụ trách bộ phận chuyển<br>môn khoa YHCT & PHCN | Phòng khám Phúc Thiện Đường (Địa<br>chỉ: Phan Tôn, Phường Vĩnh Điện, Thị<br>Xã Điện Bàn, Tỉnh Quảng Nam)<br>Thời gian làm việc:<br>17h00-20h00 (Thứ 2 đến thứ 7), 08h00-<br>20h00 (Chủ nhật)<br>(Trừ thời gian KCB ngoài giờ và<br>thường trực theo phân công tại Bệnh<br>viện ĐK Tâm Trí Quảng Nam) |                  |

| STT | Họ và tên          | Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề * | Phạm vi hành nghề **                                                      | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***                                                          | Vị trí chuyên môn ****                                                                                                     | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****                                                                                                                                                                                                                        | Ghi chú ***** |
|-----|--------------------|-------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------|
| 49  | Nguyễn Vĩnh Không  | 004994/QNA-CCHN                                 | Kỹ thuật Vật lý trị liệu, phục hồi chức năng                              | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Kỹ thuật viên Vật lý trị liệu, phục hồi chức năng - Kỹ thuật viên trưởng - Khoa y học cổ truyền phục hồi chức năng         | Cơ sở kỹ thuật phục hồi chức năng Nguyễn Vĩnh Không (Địa chỉ: Thôn Tây Sơn Đông, xã Duy Hải, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam)<br>Thời gian làm việc:<br>17h00 – 20h00 (Thứ 2 đến Chủ nhật)<br>(Trừ thời gian KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công tại Bệnh viện ĐK Tâm Trí Quảng Nam) |               |
| 50  | Phan Khanh         | 000186/QNA-CCHN                                 | Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mất                              | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Bác sĩ Khám bệnh chữa bệnh Răng Hàm Mất - Khoa Liên chuyên khoa - Người phụ trách bộ phận chuyên môn khoa Liên chuyên khoa | PKCK RHM Bác sỹ Khanh (Địa chỉ: Xã Quế Xuân 1, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam)<br>Thời gian làm việc:<br>17h00 – 20h00 (Thứ 2 đến chủ nhật)<br>(Trừ thời gian KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công tại Bệnh viện ĐK Tâm Trí Quảng Nam)                                                 |               |
| 51  | Võ Ngọc Nữ         | 006607/QNA-CCHN                                 | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT.BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Điều dưỡng viên - Khoa Liên chuyên khoa                                                                                    | Không                                                                                                                                                                                                                                                                                        |               |
| 52  | Lê Thị Tuyết Trinh | 007819/ĐNA-CCHN                                 | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT.BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Điều dưỡng viên - Khoa Liên chuyên khoa                                                                                    | Không                                                                                                                                                                                                                                                                                        |               |
| 53  | Lê Thị Thu Thắm    | 009239/QNA-CCHN                                 | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT.BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Điều dưỡng viên - Khoa Liên chuyên khoa                                                                                    | Không                                                                                                                                                                                                                                                                                        |               |
| 54  | Đỗ Bích Y          | 007023/QNA-CCHN                                 | Chuyên khoa Xét nghiệm                                                    | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Cử nhân xét nghiệm y học - Trưởng khoa - Khoa Xét nghiệm - Người phụ trách bộ phận chuyên môn khoa Xét nghiệm              | Không                                                                                                                                                                                                                                                                                        |               |
| 55  | Võ Thành Quốc      | 004173/QNA-CCHN                                 | Chuyên khoa Xét nghiệm                                                    | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Cử nhân xét nghiệm y học - Khoa Xét nghiệm                                                                                 | Không                                                                                                                                                                                                                                                                                        |               |

| STT | Họ và tên            | Số giấy phép hành<br>nghề/Số chứng chỉ hành<br>nghề * | Phạm vi hành nghề **                           | Thời gian đăng ký<br>hành nghề tại cơ sở khám bệnh,<br>chữa bệnh ***                                                       | Vị trí chuyên môn<br>****                                                                                                                                  | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ<br>sở khám bệnh, chữa bệnh khác ***** | Ghi chú<br>***** |
|-----|----------------------|-------------------------------------------------------|------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|------------------|
| 56  | Trà Thị Hoa          | 008851/QNA-CCHN                                       | Chuyên khoa Xét nghiệm                         | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Cử nhân xét nghiệm - Kỹ thuật<br>viên trưởng - Khoa Xét nghiệm                                                                                             | Không                                                                    |                  |
| 57  | Dương Thị Diễm Nghĩa | 006967/DNA-CCHN                                       | Thực hiện kỹ thuật chuyên môn<br>về xét nghiệm | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Kỹ thuật viên xét nghiệm - Khoa<br>Xét nghiệm                                                                                                              | Không                                                                    |                  |
| 58  | Nguyễn Thị Cẩm Nhung | 006423/DNA-CCHN                                       | Thực hiện kỹ thuật chuyên môn<br>về xét nghiệm | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Kỹ thuật viên xét nghiệm - Khoa<br>Xét nghiệm                                                                                                              | Không                                                                    |                  |
| 59  | Trịnh Thị Phương     | 005547/QNA-CCHN                                       | Kỹ thuật viên xét nghiệm                       | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Kỹ thuật viên xét nghiệm - Khoa<br>Xét nghiệm                                                                                                              | Không                                                                    |                  |
| 60  | Phạm Thị Như Quỳnh   | 010540/DNA1-CCHN                                      | Kỹ thuật viên xét nghiệm                       | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Kỹ thuật viên xét nghiệm - Khoa<br>Xét nghiệm                                                                                                              | Không                                                                    |                  |
| 61  | Trương Đức Bình      | 007048/DNA-CCHN                                       | Thực hiện kỹ thuật chuyên môn<br>về xét nghiệm | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Kỹ thuật viên xét nghiệm - Khoa<br>Xét nghiệm                                                                                                              | Không                                                                    |                  |
| 62  | Vô Tấn Tùng          | 003157/QNA-CCHN                                       | Kỹ thuật viên hình ảnh y học                   | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Kỹ thuật viên Chẩn đoán hình<br>ảnh - Kỹ thuật viên trưởng -<br>Khoa Chẩn đoán hình ảnh -<br>Người phụ trách bộ phận chuyên<br>môn khoa Chẩn đoán hình ảnh | Không                                                                    |                  |
| 63  | Lương Vi An          | 000789/QNA-CCHN                                       | Kỹ thuật viên hình ảnh y học                   | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Kỹ thuật viên Chẩn đoán hình<br>ảnh - Khoa Chẩn đoán hình ảnh                                                                                              | Không                                                                    |                  |
| 64  | Phạm Nguyễn Vũ Long  | 009326/QNA-CCHN                                       | Kỹ thuật viên hình ảnh y học                   | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Kỹ thuật viên Chẩn đoán hình<br>ảnh - Khoa Chẩn đoán hình ảnh                                                                                              | Không                                                                    |                  |

| STT | Họ và tên           | Số giấy phép hành<br>nghề/Số chứng chỉ hành<br>nghề * | Phạm vi hành nghề **                                                                                                                                                           | Thời gian đăng ký<br>hành nghề tại cơ sở khám bệnh,<br>chữa bệnh ***                                                       | Vị trí chuyên môn<br>****                                                            | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ<br>sở khám bệnh, chữa bệnh khác ***** | Chi chú<br>***** |
|-----|---------------------|-------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|------------------|
| 65  | Nguyễn Anh Dũng     | 005897/QNA-CCHN                                       | Kỹ thuật viên hình ảnh y học                                                                                                                                                   | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Kỹ thuật viên Chẩn đoán hình<br>ảnh - Khoa Chẩn đoán hình ảnh                        | Không                                                                    |                  |
| 66  | Lê Phước Vĩnh       | 047257/HCM-CCHN                                       | Kỹ thuật viên Xquang                                                                                                                                                           | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Kỹ thuật viên Xquang - Khoa<br>Chẩn đoán hình ảnh                                    | Không                                                                    |                  |
| 67  | Nguyễn Thị Thu Hiền | 004162/QNA-CCHN                                       | Điều dưỡng đa khoa                                                                                                                                                             | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Điều dưỡng viên - Khoa Chẩn<br>đoán hình ảnh                                         | Không                                                                    |                  |
| 68  | Nguyễn Thị Ly       | 000710/QNA-GPHN                                       | Điều dưỡng                                                                                                                                                                     | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Điều dưỡng viên - Khoa Nội                                                           | Không                                                                    |                  |
| 69  | Trần Thị Quế Hằng   | 006726/QNA-CCHN                                       | Thực hiện theo Thông tư số<br>26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày<br>07 tháng 10 năm 2015                                                                                                | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Điều dưỡng viên - Khoa Chẩn<br>đoán hình ảnh                                         | Không                                                                    |                  |
| 70  | Trương Thị Hiền     | 006181/QNA-CCHN                                       | Thực hiện theo Thông tư số<br>26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày<br>07 tháng 10 năm 2015                                                                                                | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Điều dưỡng viên - Khoa Chẩn<br>đoán hình ảnh                                         | Không                                                                    |                  |
| 71  | Nguyễn Văn Đạt      | 042603/BYT-CCHN                                       | Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa<br>Bổ sung phạm vi hành nghề:<br>Chuyên Khoa Hồi sức cấp cứu<br>(Quyết định số: 900/QĐ-SYT<br>ngày 19/8/2024 vv điều chỉnh<br>phạm vi hành nghề) | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh<br>Nội khoa; Hồi sức cấp cứu -<br>Trưởng khoa - Khoa Nội | Không                                                                    |                  |
| 72  | Đặng Thị Thu Thủy   | 009602/QNA-CCHN                                       | Thực hiện theo Thông tư số<br>26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày<br>07 tháng 10 năm 2015                                                                                                | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Hộ sinh - Khoa Phụ sản                                                               | Không                                                                    |                  |

| STT | Họ và tên           | Số giấy phép hành<br>nghề/Số chứng chỉ hành<br>nghề * | Phạm vi hành nghề **                                                                                                                                                                  | Thời gian đăng ký<br>hành nghề tại cơ sở khám bệnh,<br>chữa bệnh ***                                                       | Vị trí chuyên môn<br>****                                                      | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ<br>sở khám bệnh, chữa bệnh khác ***** | Ghi chú<br>***** |
|-----|---------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|------------------|
| 73  | Y Thịnh             | 2823/KT-CCHN                                          | Thực hiện theo Thông tư số<br>26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày<br>07 tháng 10 năm 2015                                                                                                       | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Điều dưỡng viên - Khoa Nội                                                     | Không                                                                    |                  |
| 74  | Nguyễn Thị Bích Nga | 004880/QNA-CCHN                                       | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa<br>Phạm vi HN bổ sung: Khám<br>bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da<br>liều (Quyết định số: 1326/QĐ-<br>Syt ngày 09/8/2022 vv điều chỉnh<br>phạm vi hành nghề) | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Bác sĩ Khám chữa bệnh Da liễu -<br>Khoa Liên chuyên khoa                       | Không                                                                    |                  |
| 75  | Phạm Thị Xuân Viên  | 007395/QNA-CCHN                                       | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên<br>khoa sản phụ khoa                                                                                                                                      | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Bác sĩ Khám chữa bệnh Sản phụ<br>khoa - Khoa Phụ sản                           | Không                                                                    |                  |
| 76  | Đặng Thị Bích Trâm  | 000112/QNA-GPHN                                       | Điều dưỡng                                                                                                                                                                            | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Điều dưỡng viên - Khoa Hồi sức<br>cấp cứu                                      | Không                                                                    |                  |
| 77  | Nguyễn Thị Kiều Vân | 005014/QNA-CCHN                                       | Thực hiện theo TT số<br>26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày<br>7/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội<br>vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn<br>chức danh nghề nghiệp Điều<br>dưỡng                            | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Điều dưỡng viên - Khoa Khám<br>bệnh                                            | Không                                                                    |                  |
| 78  | Trần Chiến          | 5982/QNA-CCHN                                         | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên<br>khoa Răng Hàm Mặt                                                                                                                                      | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Bác sĩ Khám chữa bệnh Răng<br>Hàm Mặt - Trường khoa - Khoa<br>Liên chuyên khoa | Không                                                                    |                  |
| 79  | Phan Lưu Thông      | 007257/QNA-CCHN                                       | Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ<br>khoa                                                                                                                                                  | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Bác sĩ chuyên khoa Sản phụ khoa<br>- Khoa Phụ sản                              | Không                                                                    |                  |
| 80  | Võ Thị Phú Lộc      | 007531/QNA-CCHN                                       | Khám bệnh, chữa bệnh Tai Mũi<br>Họng                                                                                                                                                  | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Bác sĩ chuyên khoa Tai Mũi<br>Họng - Khoa Liên chuyên khoa                     | Không                                                                    |                  |

| STT | Họ và tên           | Số giấy phép hành<br>nghề/Số chứng chỉ hành<br>nghề * | Phạm vi hành nghề **                                                                                                                                                                                                                                 | Thời gian đăng ký<br>hành nghề tại cơ sở khám bệnh,<br>chữa bệnh ***                                                       | Vị trí chuyên môn<br>****                                                                                                 | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ<br>sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****                                                                                                      | Ghi chú ***** |
|-----|---------------------|-------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------|
| 81  | Trần Thị Thảo       | 000282/QNA-GPHN                                       | Điều dưỡng                                                                                                                                                                                                                                           | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Điều dưỡng viên - Khoa Hồi sức<br>cấp cứu                                                                                 | Không                                                                                                                                                                         |               |
| 82  | Y Loan              | 000303/QNA-GPHN                                       | Điều dưỡng                                                                                                                                                                                                                                           | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Điều dưỡng viên - Khoa Ngoại                                                                                              | Không                                                                                                                                                                         |               |
| 83  | Phạm Thị Anh Phương | 006533/ĐNA-CCHN                                       | Thực hiện theo TT số<br>26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày<br>07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội<br>vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn<br>chức danh nghề nghiệp Điều<br>dưỡng                                                                                          | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Điều dưỡng viên - Khoa Gây mê<br>hồi sức                                                                                  | Không                                                                                                                                                                         |               |
| 84  | Trương Thị Kim Yến  | 006163/QNA-CCHN                                       | Thực hiện theo TT số<br>26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày<br>07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội<br>vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn<br>chức danh nghề nghiệp điều<br>dưỡng                                                                                          | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Điều dưỡng viên - Khoa Gây mê<br>hồi sức                                                                                  | Không                                                                                                                                                                         |               |
| 85  | Đinh Thiện Nhân     | 000363/QNA-CCHN                                       | Chuyên khoa: Đa khoa                                                                                                                                                                                                                                 | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Điều dưỡng viên - Khoa Gây mê<br>hồi sức                                                                                  | Không                                                                                                                                                                         |               |
| 86  | Lại Thị Thùy Nga    | 002798/ĐNA-CCHN                                       | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên<br>khoa tâm thần                                                                                                                                                                                                         | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Bác sĩ Khám chữa bệnh Nội thần<br>kinh - Khoa Khám bệnh                                                                   | Bệnh viện Tâm Trí Đà Nẵng<br>Chiều từ 17h30-22h30 (Thứ 2 đến Thứ<br>7), sáng từ 07:00-11:30 (chủ nhật).<br>Thời gian trực và làm ngoài giờ theo sự<br>phân công của Bệnh viện |               |
| 87  | Nguyễn Minh Lâm     | 0007300/QNA-CCHN                                      | Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại<br>khoa.<br>Bổ sung phạm vi hành nghề:<br>Khám bệnh, chữa bệnh chuyên<br>khoa Chấn thương chỉnh hình<br>(Quyết định số: 1109/QĐ-SYT<br>ngày 16/6/2022 vv bổ sung phạm<br>vi hoạt động chuyên môn khám<br>bệnh, chữa bệnh) | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Bác sĩ Khám chữa bệnh Ngoại<br>Chấn thương chỉnh hình - Trưởng<br>khoa - Người phụ trách bộ phận<br>chuyên môn khoa Ngoại | Không                                                                                                                                                                         |               |

| STT | Họ và tên            | Số giấy phép hành<br>nghề/Số chứng chỉ hành<br>nghề * | Phạm vi hành nghề **                                                                                                                                                                                                                             | Thời gian đăng ký<br>hành nghề tại cơ sở khám bệnh,<br>chữa bệnh ***                                                       | Vị trí chuyên môn<br>****                                                                                                                                            | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ<br>sở khám bệnh, chữa bệnh khác ***** | Ghi chú<br>*****                                                                                                                        |
|-----|----------------------|-------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 88  | Đặng Thị Xuân Hải    | 000495/QNA-GPHN                                       | Phục hồi chức năng                                                                                                                                                                                                                               | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng<br>- Khoa Y học cổ truyền & Phục<br>hồi chức năng                                                                                   | Không                                                                    |                                                                                                                                         |
| 89  | Nguyễn Thị Bích Chi  | 000497/QNA-GPHN                                       | Phục hồi chức năng                                                                                                                                                                                                                               | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng<br>- Khoa Y học cổ truyền & Phục<br>hồi chức năng                                                                                   | Không                                                                    |                                                                                                                                         |
| 90  | Phan Công Bình       | 009202/QNA-CCHN                                       | Khám, phát hiện và xử trí các<br>bệnh thông thường; xử trí ban<br>đầu một số trường hợp cấp cứu<br>tại cộng đồng.<br>Chứng chỉ đào tạo liên tục: Siêu<br>âm thực hành Sản phụ khoa;<br>Định hướng chuyên khoa Chẩn<br>đoán hình ảnh; Siêu âm tim | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Bác sĩ Y học dự phòng; Khám,<br>phát hiện và xử trí các bệnh<br>thông thường; xử trí ban đầu một<br>số trường hợp cấp cứu tại cộng<br>đồng - Khoa Chẩn đoán hình ảnh | Không                                                                    |                                                                                                                                         |
| 91  | Nguyễn Thị Quý       | 006930/QNA-CCHN                                       | Chuyên khoa Xét nghiệm                                                                                                                                                                                                                           | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Kỹ thuật viên xét nghiệm - Khoa<br>Xét nghiệm                                                                                                                        | Không                                                                    |                                                                                                                                         |
| 92  | Nguyễn Thị Như Huỳnh | 000647/QNA-GPHN                                       | Chuyên khoa Tai Mũi Họng                                                                                                                                                                                                                         | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Tai<br>Mũi Họng - Khoa Liên chuyên<br>khoa                                                                                               | Không                                                                    |                                                                                                                                         |
| 93  | Văn Thị Thu Thủy     | 001448/ĐNA-GPHN                                       | Y học cổ truyền                                                                                                                                                                                                                                  | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Y sĩ Y học cổ truyền - Khoa Y<br>học cổ truyền & Phục hồi chức<br>năng                                                                                               | Không                                                                    | Cấp lại GPHN do<br>thay đổi số CCHN<br>từ: 007544/QNA-<br>CCHN và thay đổi<br>phạm vi hành nghề<br>từ Y sĩ sang Y sĩ Y<br>học cổ truyền |
| 94  | Lê Tường Vy          | 000128/ĐNA-GPHN                                       | Y học cổ truyền                                                                                                                                                                                                                                  | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh Y<br>học cổ truyền - Khoa Y học cổ<br>truyền & Phục hồi chức năng                                                                        | Không                                                                    |                                                                                                                                         |
| 95  | Phan Thị Phương      | 000615/QNA-GPHN                                       | Hộ sinh                                                                                                                                                                                                                                          | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Hộ sinh - Khoa Phụ sản                                                                                                                                               | Không                                                                    |                                                                                                                                         |

| STT | Họ và tên            | Số giấy phép hành<br>nghề/Số chứng chỉ hành<br>nghề * | Phạm vi hành nghề **                                                                                                                                        | Thời gian đăng ký<br>hành nghề tại cơ sở khám bệnh,<br>chữa bệnh ***                                                       | Vị trí chuyên môn<br>****                                  | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ<br>sở khám bệnh, chữa bệnh khác ***** | Ghi chú ***** |
|-----|----------------------|-------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|---------------|
| 96  | Trần Thị Phương Dung | 001374/QNA-GPHN                                       | Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ<br>khoa                                                                                                                        | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh<br>Sản phụ khoa - Khoa Phụ sản | Không                                                                    |               |
| 97  | Nguyễn Thị Hồng Sa   | 009377/QNA-CCHN                                       | Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ<br>khoa                                                                                                                        | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh<br>Sản phụ khoa - Khoa Phụ sản | Không                                                                    |               |
| 98  | Lê Thị Thanh Trúc    | 000745/QNA-GPHN                                       | Điều dưỡng                                                                                                                                                  | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Điều dưỡng viên - Khoa Nội                                 | Không                                                                    |               |
| 99  | Phạm Thanh Trà       | 000612/QNA-GPHN                                       | Điều dưỡng                                                                                                                                                  | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Điều dưỡng viên - Khoa Gây mê<br>hồi sức                   | Không                                                                    |               |
| 100 | Đặng Thị Thùy Trang  | 000471/ĐNA-GPHN                                       | Điều dưỡng                                                                                                                                                  | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Điều dưỡng viên - Khoa Gây mê<br>hồi sức                   | Không                                                                    |               |
| 101 | Nguyễn Hồng Ván      | 000604/QNA-GPHN                                       | Điều dưỡng                                                                                                                                                  | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Điều dưỡng viên - Khoa Hồi sức<br>cấp cứu                  | Không                                                                    |               |
| 102 | Võ Thị Thương        | 006468/QNA-CCHN                                       | Thực hiện theo TT số<br>26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày<br>07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội<br>vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn<br>chức danh nghề nghiệp điều<br>dưỡng | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Điều dưỡng viên - Khoa Hồi sức<br>cấp cứu                  | Không                                                                    |               |
| 103 | Trần Thị Hậu         | 007005/QNA-CCHN                                       | Thực hiện theo TT số<br>26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày<br>7/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội<br>vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn<br>chức danh nghề nghiệp Điều<br>dưỡng  | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Điều dưỡng viên - Khoa Khám<br>bệnh                        | Không                                                                    |               |

| S/T | Họ và tên            | Số giấy phép hành<br>nghề/Số chứng chỉ hành<br>nghề * | Phạm vi hành nghề **                                                                                                                                        | Thời gian đăng ký<br>hành nghề tại cơ sở khám bệnh,<br>chữa bệnh ***                                                       | Vị trí chuyên môn<br>****                                              | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ<br>sở khám bệnh, chữa bệnh khác ***** | Ghi chú<br>***** |
|-----|----------------------|-------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|------------------|
| 104 | Nguyễn Thị Tú        | 008136/QNA-CCHN                                       | Thực hiện theo TT số<br>26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày<br>07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội<br>vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn<br>chức danh nghề nghiệp điều<br>dưỡng | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Điều dưỡng viên - Khoa Khám<br>bệnh                                    | Không                                                                    |                  |
| 105 | Đoàn Thị Lệ Phương   | 008106/QNA-CCHN                                       | Thực hiện theo TT số<br>26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày<br>7/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội<br>vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn<br>chức danh nghề nghiệp Điều<br>dưỡng  | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Điều dưỡng viên - Khoa Khám<br>bệnh                                    | Không                                                                    |                  |
| 106 | Nguyễn Thị Kiều Anh  | 000621/ĐNA-GPHN                                       | Chuyên khoa Nhi                                                                                                                                             | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh<br>Nhi khoa - Khoa Nhi                     | Không                                                                    |                  |
| 107 | Lê Thị Diễm          | 008293/QNA-CCHN                                       | Thực hiện theo TT số<br>26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày<br>7/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội<br>vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn<br>chức danh nghề nghiệp Điều<br>dưỡng  | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Điều dưỡng viên - Khoa Hồi sức<br>cấp cứu                              | Không                                                                    |                  |
| 108 | Phạm Chí Thành       | 000508/QNA-CCHN                                       | Chuyên khoa: Ngoại khoa                                                                                                                                     | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh<br>Ngoại khoa - Khoa Khám bệnh             | Không                                                                    |                  |
| 109 | Phan Thị Thanh Tuyền | 000872/QNA-GPHN                                       | Y học cổ truyền                                                                                                                                             | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Y sĩ Y học cổ truyền - Khoa Y<br>học cổ truyền & Phục hồi chức<br>năng | Không                                                                    |                  |
| 110 | Văn Thị Cẩm Nhi      | 000871/QNA-GPHN                                       | Y học cổ truyền                                                                                                                                             | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Y sĩ Y học cổ truyền - Khoa Y<br>học cổ truyền & Phục hồi chức<br>năng | Không                                                                    |                  |
| 111 | Dương Quang Huy      | 007162/HCM-GPHN                                       | Chuyên khoa Nhi                                                                                                                                             | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh<br>Nhi khoa - Khoa Nhi                     | Không                                                                    |                  |

| STT | Họ và tên               | Số giấy phép hành<br>nghề/Số chứng chỉ hành<br>nghề * | Phạm vi hành nghề **                                                                                                                                                                          | Thời gian đăng ký<br>hành nghề tại cơ sở khám bệnh,<br>chữa bệnh ***                                                       | Vị trí chuyên môn<br>****                                                                                           | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ<br>sở khám bệnh, chữa bệnh khác ***** | Chi chú<br>***** |
|-----|-------------------------|-------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|------------------|
| 112 | Nguyễn Thị Cẩm Ly       | 051217/HCM-CCHN                                       | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên<br>khoa Nhi                                                                                                                                                       | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh<br>Nhi khoa - Trưởng khoa - Khoa<br>Nhi -Người phụ trách bộ phận<br>chuyên môn khoa Nhi | Không                                                                    |                  |
| 113 | Phan Đình Dân           | 009297/QNA-CCHN                                       | Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa;<br>Chứng chỉ đào tạo: Chẩn đoán<br>hình ảnh cơ bản                                                                                                             | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh<br>Nội khoa - Khoa Chẩn đoán hình<br>ảnh                                                | Không                                                                    |                  |
| 114 | Lê Hà Hoàng Trinh       | 000739/QNA-GPHN                                       | Điều dưỡng                                                                                                                                                                                    | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Điều dưỡng viên - Khoa Gây mê<br>hồi sức                                                                            | Không                                                                    |                  |
| 115 | Đỗ Thị Ánh              | 000846/QNA-GPHN                                       | Điều dưỡng                                                                                                                                                                                    | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Điều dưỡng viên - Khoa Nhi                                                                                          | Không                                                                    |                  |
| 116 | Võ Văn Duy              | 000856/ĐNA-GPHN                                       | Y khoa                                                                                                                                                                                        | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Bác sĩ y khoa - Khoa Nội                                                                                            | Không                                                                    |                  |
| 117 | Lê Nguyễn Phương Thương | 000982/ĐNA-GPHN                                       | Y học cổ truyền                                                                                                                                                                               | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Bác sĩ Khám chữa bệnh Y học cổ<br>truyền - Khoa Y học cổ truyền &<br>Phục hồi chức năng                             | Không                                                                    |                  |
| 118 | Phan Thị Thu Hồng       | 008485/QNA-CCHN                                       | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên<br>khoa Sản phụ khoa                                                                                                                                              | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ<br>khoa - Khoa Phụ sản                                                                 | Không                                                                    |                  |
| 119 | Lê Hòa Quốc Bảo         | 007988/QNA-CCHN                                       | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên<br>khoa Ngoại tiêu hóa<br>Bổ sung phạm vi hành nghề:<br>chuyên khoa Ngoại khoa (Quyết<br>định số: 56/QĐ-SYT ngày<br>23/5/2025 vv điều chỉnh phạm vi<br>hành nghề) | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh<br>Ngoại khoa - Khoa Ngoại                                                              | Không                                                                    |                  |

| STT | Họ và tên             | Số giấy phép hành<br>nghề/Số chứng chỉ hành<br>nghề * | Phạm vi hành nghề **                                                                                                                                                                                                                                       | Thời gian đăng ký<br>hành nghề tại cơ sở khám bệnh,<br>chữa bệnh ***                                                       | Vị trí chuyên môn<br>****                                                      | Thời gian đăng ký hành nghề khác<br>sở khám bệnh, chữa bệnh khác ***** | Ghi chú<br>*****                                        |
|-----|-----------------------|-------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|
| 120 | Phạm Thị Hằng         | 013791/ĐNAI-CCHN                                      | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên<br>khoa Nội Nhi                                                                                                                                                                                                                | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh<br>Nhi khoa - Khoa Nhi                             | Không                                                                  |                                                         |
| 121 | Đỗ Đình Tuấn          | 006135/QNA-CCHN                                       | Khám bệnh, chữa bệnh bằng y<br>học cổ truyền.<br>Bổ sung phạm vi chuyên môn:<br>Khám bệnh, chữa bệnh chuyên<br>khoa Chẩn đoán hình ảnh (Quyết<br>định số: 366/QĐ-SYT ngày<br>24/4/2018 vv bổ sung phạm vi<br>hoạt động chuyên môn khám<br>bệnh, chữa bệnh) | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh<br>Chẩn đoán hình ảnh - Khoa Chẩn<br>đoán hình ảnh | Không                                                                  |                                                         |
| 122 | Châu Thị Quỳnh Phương | 000493/QNA-GPHN                                       | Điều dưỡng                                                                                                                                                                                                                                                 | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Điều dưỡng viên - Khoa Ngoại                                                   | Không                                                                  |                                                         |
| 123 | Nguyễn Văn Vĩ         | 003169/ĐNA-CCHN                                       | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.<br>Bổ sung phạm vi chuyên môn:<br>chuyên khoa Nội khoa (Quyết<br>định số: 80/QĐ-SYT ngày<br>14/01/2025 vv bổ sung phạm vi<br>hoạt động chuyên môn khám<br>bệnh, chữa bệnh)                                                   | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh<br>Nội khoa - Khoa Nội                             | Không                                                                  |                                                         |
| 124 | Võ Anh Quốc           | 005990/QNA-CCHN                                       | Thực hiện theo thông tư số<br>10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày<br>27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội<br>vụ Quy định Mã số, tiêu chuẩn<br>chức danh nghề nghiệp y sĩ.                                                                                                  | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Y sĩ đa khoa - Khoa Hồi sức cấp<br>cứu                                         | Không                                                                  |                                                         |
| 125 | Trần Thị Kim Ngân     | 000471/QNA-GPHN                                       | Xét nghiệm y học                                                                                                                                                                                                                                           | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Kỹ thuật viên xét nghiệm - Khoa<br>Xét nghiệm                                  | Không                                                                  | Cấp lại GPHN do<br>thay đổi CCHN cũ:<br>007690/QNA-CCHN |
| 126 | Nguyễn Công Rìn       | 000946/ĐNA-GPHN                                       | Y khoa                                                                                                                                                                                                                                                     | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Bác sĩ y khoa-Khoa Ngoại                                                       | Không                                                                  |                                                         |

| STT | Họ và tên          | Số giấy phép hành<br>nghề/Số chứng chỉ hành<br>nghề * | Phạm vi hành nghề **                                                                                                                                       | Thời gian đăng ký<br>hành nghề tại cơ sở khám bệnh,<br>chữa bệnh ***                                                       | Vị trí chuyên môn<br>****                        | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ<br>sở khám bệnh, chữa bệnh khác ***** | Ghi chú<br>***** |
|-----|--------------------|-------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|------------------|
| 127 | Đặng Xuân Long     | 009427/ĐNA-CCHN                                       | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                                                                                                               | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Bác sĩ đa khoa-Khoa Hồi sức cấp<br>cứu           | Không                                                                    |                  |
| 128 | Nguyễn Quang Nghĩa | 007489/QNA-CCHN                                       | Thực hiện theo TT số<br>26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày<br>7/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội<br>vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn<br>chức danh nghề nghiệp Điều<br>dưỡng | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Điều dưỡng viên - Khoa Gây mê<br>hồi sức         | Không                                                                    |                  |
| 129 | Nguyễn Thị Kim Ly  | 001136/ĐNA-CCHN                                       | Điều dưỡng                                                                                                                                                 | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Điều dưỡng viên - Khoa Ngoại                     | Không                                                                    |                  |
| 130 | Lưu Thị            | 001357/ĐNA-GPHN                                       | Y khoa<br>Chúng chỉ đào tạo: Định hướng<br>Mắt cơ bản                                                                                                      | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Bác sĩ y khoa - Khoa Liên<br>chuyên khoa         | Không                                                                    |                  |
| 131 | Vân Thị Trúc Loan  | 001335/ĐNA-GPHN                                       | Điều dưỡng                                                                                                                                                 | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Điều dưỡng viên - Khoa Hồi sức<br>cấp cứu        | Không                                                                    |                  |
| 132 | Đỗ Trí Dũng        | 001724/ĐNA-GPHN                                       | Điều dưỡng                                                                                                                                                 | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Điều dưỡng viên - Khoa Hồi sức<br>cấp cứu        | Không                                                                    |                  |
| 133 | Lê Quang Minh      | 049576/BYT-CCHN                                       | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên<br>khoa Ngoại khoa                                                                                                             | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Bác sĩ khám chữa bệnh Ngoại<br>khoa - Khoa Ngoại | Không                                                                    |                  |

| STT | Họ và tên        | Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề * | Phạm vi hành nghề **                                                                                                                                                                 | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ***                                                          | Vị trí chuyên môn ****                                                     | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****                                                                                                                                                      | Ghi chú *****                        |
|-----|------------------|-------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|
| 134 | Đinh Văn Lực     | 000128/QNA-CCHN                                 | Chuyên khoa Ngoại                                                                                                                                                                    | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Bác sĩ khám chữa bệnh Ngoại khoa - Khoa Ngoại                              | Phòng khám Ngoại BS Lực (Địa chỉ: Nhị Đình 3, Điện Bàn Tây, TP Đà Nẵng)<br>Thời gian làm việc: Ngoài giờ hành chính từ thứ 2-CN; (Trừ thời gian KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công tại Bệnh viện ĐK Tâm Trí Quảng |                                      |
| 135 | Hồ Công Thánh    | 000659/QNA-GPHN                                 | Phục hồi chức năng                                                                                                                                                                   | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng-Khoa Y học cổ truyền & Phục hồi chức năng | Không                                                                                                                                                                                                                      |                                      |
| 136 | Lô Văn Chính     | 001885/NA-GPHN                                  | Phục hồi chức năng theo quy định tại Phụ lục số XIV, Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế                                                                          | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng-Khoa Y học cổ truyền & Phục hồi chức năng | Không                                                                                                                                                                                                                      |                                      |
| 137 | Lê Thùy Trang    | 001726/ĐNA-GPHN                                 | Điều dưỡng                                                                                                                                                                           | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Điều dưỡng viên – Khoa Gây mê hồi sức                                      | Không                                                                                                                                                                                                                      |                                      |
| 138 | Nguyễn Văn Thoại | 005567/QNA-CCHN                                 | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại<br>Bổ sung phạm vi hành nghề: Chuyên Khoa Chấn thương chỉnh hình (Quyết định số: 1208/QĐ-SYT ngày 07/11/2024 vv điều chỉnh phạm vi hành nghề) | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Ngoại Chấn thương chỉnh hình-Khoa Ngoại        | Không                                                                                                                                                                                                                      | Bổ sung Phạm vi hành nghề chuyên môn |
| 139 | Trần Thị Thịnh   | 008655/ĐNA-CCHN                                 | Thực hiện theo TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng                                          | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Điều dưỡng viên – Khoa Hồi sức cấp cứu                                     | Không                                                                                                                                                                                                                      |                                      |
| 140 | Nguyễn Thị Hiền  | 008170/ĐNA-CCHN                                 | Thực hiện theo TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng                                          | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công | Điều dưỡng viên – Khoa Nội                                                 | Không                                                                                                                                                                                                                      | Tăng mới                             |

| SIT | Họ và tên         | Số giấy phép hành<br>nghề/Số chứng chỉ hành<br>nghề * | Phạm vi hành nghề **                                                                                                                                                                                           | Thời gian đăng ký<br>hành nghề tại cơ sở khám bệnh,<br>chữa bệnh ***                                                       | Vị trí chuyên môn<br>****                                                                                                   | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ<br>sở khám bệnh, chữa bệnh khác ***** | Ghi chú<br>***** |
|-----|-------------------|-------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|------------------|
| 141 | Hồ Thị Thùy Linh  | 006612/QNA-CCCHN                                      | Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa,<br>không làm thủ thuật chuyên khoa                                                                                                                                              | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Nội<br>khoa-Khoa Nội                                                                            | Không                                                                    | Tăng mới         |
| 142 | Nguyễn Thành Tâm  | 006401/QNA-CCCHN                                      | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa<br>Bổ sung phạm vi hành nghề:<br>Khám bệnh, chữa bệnh chuyên<br>khoa Gây mê hồi sức (Quyết định<br>số: 14/QĐ-SYT ngày 16/6/2022<br>vv bổ sung phạm vi hoạt động<br>chuyên môn KCB | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Bác sĩ khám chữa bệnh Gây mê<br>hồi sức -Khoa Gây mê hồi sức -<br>Người phụ trách bộ phận chuyển<br>môn khoa Gây mê hồi sức | Không                                                                    | Tăng mới         |
| 143 | Phạm Thị Thu Hồng | 000728/QNA-GPHN                                       | Hộ sinh                                                                                                                                                                                                        | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Hộ sinh - Khoa Phụ sản                                                                                                      | Không                                                                    | Tăng mới         |
| 144 | Đinh Thị Thu Hồng | 007388/ĐNA-CCCHN                                      | Thực hiện theo TT số<br>26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày<br>7/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội<br>vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn<br>chức Hộ sinh Điều dưỡng                                                                 | Toàn thời gian<br>07h00 – 11h30; 13h00 – 16h30<br>( Từ thứ 2 đến thứ 7 )<br>KCB ngoài giờ và thường trực theo<br>phân công | Hộ sinh - Khoa Phụ sản                                                                                                      | Không                                                                    | Tăng mới         |

Nam Phước, ngày 01 tháng 6 năm 2026

**ĐẠI DIỆN CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**

(Người đứng đầu hoặc người được người đứng đầu ủy quyền ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu)



*Võ Văn Chính*

